

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901607 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 13/1/26 Giờ thi: 10g Phòng thi: M2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: *Tâm*

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007	C27LG	<i>anh</i>	7.0	Bảy	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007	C27LG	<i>anh</i>	8.5	Tám rưỡi	
3	2510150022	Nguyễn Thị Ngọc Châu	05/11/2007	C27LG	<i>Châu</i>	6.5	Sáu rưỡi	
4	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005	C27LG	<i>Hằng</i>	6.5	Sáu rưỡi	
5	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006	C27LG	<i>Hoa</i>	5.0	Năm	
6	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007	C27LG	<i>Huy</i>	8.5	Tám rưỡi	
7	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007	C27LG	<i>Kha</i>	6.0	Sáu	
8	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007	C27LG	<i>Khoa</i>	3.5	Ba rưỡi	
9	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007	C27LG	<i>Khoa</i>	5.0	Năm	
10	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007	C27LG	<i>Khôi</i>	5.0	Năm	
11	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007	C27LG	<i>Me</i>	3.0	Ba	
12	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007	C27LG	<i>Ngân</i>	5.0	Năm	
13	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007	C27LG	<i>Nghĩa</i>	2.0	Hai	
14	2510150005	Lê Hoàng Phát	17/10/2007	C27LG	<i>Phát</i>	5.0	Năm	
15	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007	C27LG	<i>Phát</i>	8.0	Tám	
16	2510150014	Nguyễn Văn Phú	22/10/2007	C27LG				
17	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005	C27LG	<i>Phúc</i>	7.0	Bảy	
18	2510150006	Lê Mai Hoàng Quân	25/10/2003	C27LG				
19	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007	C27LG	<i>Thắng</i>	6.0	Sáu	
20	2510150003	Phạm Thị Thuý Trang	02/01/2007	C27LG	<i>Trang</i>	7.0	Bảy	
21	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007	C27LG	<i>Triều</i>	6.5	Sáu rưỡi	
22	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005	C27LG	<i>Tú</i>	7.0	Bảy	
23	2510150015	Mohamach Yasin	13/06/2006	C27LG	<i>Yasin</i>	6.0	Sáu	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : *24* vắng thi : *2* Số bài thi : *24* /

Ngày: 16 tháng 1 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Hoa

Ngày: 16 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901607

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 10/3/26

Giờ thi: 10g

Phòng thi: PM2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: Tam

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007	C27LG	<u>Đ</u>	6.0	Sau	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007	C27LG	<u>anh</u>	6.0	Sau	
3	2510150022	Nguyễn Thị Ngọc Châu	05/11/2007	C27LG	<u>Chau</u>	7.0	Bau	
4	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005	C27LG	<u>Hana</u>	6.0	Sau	
5	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006	C27LG	<u>Hoa</u>	7.0	Bau	
6	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007	C27LG	<u>se</u>	8.0	Tuynh	
7	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007	C27LG	<u>kh</u>	5.0	Nam	
8	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007	C27LG	<u>Chon</u>	6.0	Sau nam	
9	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007	C27LG	<u>kh</u>	5.0	Nam	
10	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007	C27LG	<u>kh</u>	5.0	Nam	
11	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007	C27LG	<u>Me</u>	0.0	Chung	
12	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007	C27LG	<u>ng</u>	4.5	Bau nam	
13	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007	C27LG	<u>Đ</u>	2.0	Bau	
14	2510150005	Lê Hoàng Phát	17/10/2007	C27LG	<u>phat</u>	8.0	Tam	
15	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007	C27LG	<u>ph</u>	6.0	Sau	
16	2510150014	Nguyễn Văn Phú	22/10/2007	C27LG		/		
17	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005	C27LG	<u>phuc</u>	7.0	Bau	
18	2510150006	Lê Mai Hoàng Quân	25/10/2003	C27LG		/		
19	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007	C27LG	<u>th</u>	4.0	Bau	
20	2510150003	Phạm Thị Thuý Trang	02/01/2007	C27LG	<u>trng</u>	6.0	Sau	
21	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007	C27LG	<u>trieu</u>	7.0	Bau	
22	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005	C27LG	<u>Tu</u>	7.5	Bau nam	
23	2510150015	Mohamach Yasin	13/06/2006	C27LG	<u>Y</u>	2.0	th	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 21 vắng thi: 2 Số bài thi: 21 /Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm duy linhNgày 10 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm
19/20

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901607 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 13/11/26 Giờ thi: 10g Phòng thi: DN2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TMS
Giám thị 2: _____ Ký tên: _____
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Đang	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510160020	Võ Ngọc Duy	Đang	05/01/2007	C27TM		8.0	Sản	
2	2510160006	Trần Duy	Khang	07/12/2007	C27TM		4.0	Bớt	
3	2510160002	Lý Minh	Khoa	31/10/2000	C27TM		6.0	Sản	
4	2510160008	Nguyễn Đình Ngọc	Khoa	31/10/2007	C27TM		8.0	Tuyệt vời	
5	2510160001	Lâm Hải	Luân	02/06/2003	C27TM		5.5	Năng khiếu	
6	2510160011	Hà Phúc Nguyên	Nam	28/04/2007	C27TM		5.5	Năng khiếu	
7	2510160005	Mai Thanh	Nhàn	15/12/2004	C27TM		/	/	
8	2510160018	Phạm Thụy Hạnh	Nhi	25/09/2007	C27TM		5.0	Nam	
9	2510160017	Văn Tiên	Nhi	08/09/2007	C27TM		7.0	Bớt	
10	2510160009	Lê Thanh Hoài	Phú	02/11/2004	C27TM		/	/	
11	2510160019	Phan Trần Nhân	Quý	03/04/2007	C27TM		7.5	Bớt năm	
12	2510160016	Nguyễn Thị Yến	Thư	11/08/2007	C27TM		8.0	Tuyệt	
13	2510160003	Trần Thị Anh	Thư	12/04/2007	C27TM		6.0	Sản	
14	2510160013	Lâm Thị Quyền	Trân	16/10/2007	C27TM		2	Thư	
15	2510160010	Trần Thảo	Uyên	18/10/2007	C27TM		8.0	Tuyệt	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 13 vắng thi: 2 Số bài thi: 13 /

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Duy Cường

Ngày 13 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901607 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

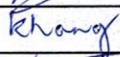
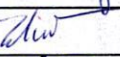
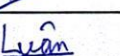
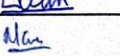
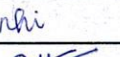
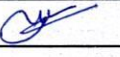
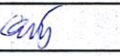
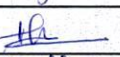
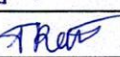
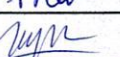
Ngày thi: 10/3/26 Giờ thi: 10g Phòng thi: 102

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: 

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Đang	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510160020	Võ Ngọc Duy	Đang	05/01/2007	C27TM		00	Không	
2	2510160006	Trần Duy	Khang	07/12/2007	C27TM		6.0	Sẵn sàng	
3	2510160002	Lý Minh	Khoa	31/10/2000	C27TM		7.0	Buổi	
4	2510160008	Nguyễn Đình Ngọc	Khoa	31/10/2007	C27TM		5.0	Không	
5	2510160001	Lâm Hải	Luân	02/06/2003	C27TM		7.5	Buổi trưa	
6	2510160011	Hà Phúc Nguyên	Nam	28/04/2007	C27TM		7.5	Buổi trưa	
7	2510160005	Mai Thanh	Nhân	15/12/2004	C27TM		-		
8	2510160018	Phạm Thụy Hạnh	Nhi	25/09/2007	C27TM		7.5	Buổi trưa	
9	2510160017	Văn Tiên	Nhi	08/09/2007	C27TM		7.5	Buổi trưa	
10	2510160009	Lê Thanh Hoài	Phú	02/11/2004	C27TM		1		
11	2510160019	Phan Trần Nhân	Quý	03/04/2007	C27TM		6	Sẵn	
12	2510160016	Nguyễn Thị Yến	Thư	11/08/2007	C27TM		8.5	Tốt nhất	
13	2510160003	Trần Thị Anh	Thư	12/04/2007	C27TM		6.5	Sẵn sàng	
14	2510160013	Lâm Thị Quyền	Trân	16/10/2007	C27TM		7.0	Buổi	
15	2510160010	Trần Thảo	Uyên	18/10/2007	C27TM		8.0	Tốt	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

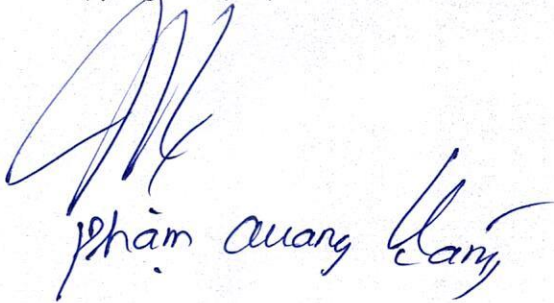
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 13 vắng thi: 02 Số bài thi: 1 /

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

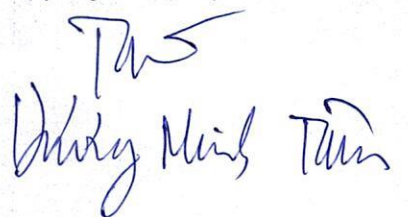


Phạm Quang Cường

Ngày 10 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



Dương Minh Tâm

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

**PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901607 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 13/1/26 Giờ thi: 10g Phòng thi: 102

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TMT

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005	C25TH3	<u>Ngoan.</u>	<u>9.0</u>	<u>Chữ</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 Số bài thi: 1 / _____

Ngày: 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường

Ngày: 13 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901607 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 10/3/26 Giờ thi: 10g Phòng thi: M2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TMT

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005	C25TH3	<u>Ngoan</u>	<u>10</u>	<u>Ngoan</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 Số bài thi: 1 / _____.Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Lan

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

TMT
Dương Minh Tâm

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901607 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 13/1/26 Giờ thi: 10g Phòng thi: PM 2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: Ta5

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310150048	Ngô Lê Gia Đạt	27/04/2004	C25LG2				<u>Vang</u>

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 6 vắng thi: 1 Số bài thi: 0 / _____

Ngày: 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Anan Phan

Ngày: 15 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ta5
Dương Minh Tâm



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901607 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 10/3/26 Giờ thi: 10g Phòng thi: M2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TKS

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310150048	Ngô Lê Gia Đạt	27/04/2004	C25LG2				Vắng

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1. Số bài thi: 0 / _____.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường

Ngày 10 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

TKS
Dương Minh Tâm

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901607

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm

Ngày thi: 30/03/2026

Giờ thi: 15h15

Phòng thi: PM 3

Giám thị 1:

Châu Lê Sơn

Ký tên:

CL

Giám thị 2:

Lưu Nguyễn Hoài Linh

Ký tên:

HL

Giám thị 3:

Ký tên:

Giám thị 4:

Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007					C27LG	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007					C27LG	
3	2510150022	Nguyễn Thị Ngọc Châu	05/11/2007					C27LG	
4	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005					C27LG	
5	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006					C27LG	
6	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007					C27LG	
7	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007					C27LG	
8	2510160006	Trần Duy Khang	07/12/2007					C27TM	
9	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007					C27LG	
10	2510160002	Lý Minh Khoa	31/10/2000					C27TM	
11	2510160008	Nguyễn Đình Ngọc Khoa	31/10/2007					C27TM	
12	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007					C27LG	
13	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007					C27LG	
14	2510160001	Lâm Hải Luân	02/06/2003					C27TM	
15	2510160011	Hà Phúc Nguyên Nam	28/04/2007					C27TM	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 15 vắng thi: 0. Số bài thi/Số tờ: 15 / 1.

Số sinh viên đạt: Tỷ lệ đạt: %

Ngày 13 tháng 4 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sơn

Ngày 30 tháng 3 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ: 2 - Năm học 2025-2026

Môn học: Tin học

Mã bài thi: CA2K0L

Thời gian thi: 30/03/2026 15:15:00

Thời gian kết thúc: 30/03/2026 16:15:00

Giám thị 1: Lưu Nguyễn Hoài Linh Ký tên: [Signature]
Giám thị 2: Châu Lê Sơn Ký tên: [Signature]
Giám thị 3: [Signature] Ký tên: [Signature]
Giám thị 4: [Signature] Ký tên: [Signature]

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007	<u>[Signature]</u>	9.4	Chín, bốn	C27LG	
2	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007	<u>[Signature]</u>	8.6	Tám, sáu	C27LG	
3	2510150022	Nguyễn Thị Ngọc Châu	05/11/2007	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C27LG	
4	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005	<u>[Signature]</u>	7.8	Bảy, tám	C27LG	
5	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006	<u>[Signature]</u>	8.2	Tám, hai	C27LG	
6	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007	<u>[Signature]</u>	9.6	Chín, sáu	C27LG	
7	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C27LG	
8	2510160006	Trần Duy Khang	07/12/2007	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C27TM	
9	2510160008	Nguyễn Đình Ngọc Khoa	31/10/2007	<u>[Signature]</u>	6	Sáu	C27TM	
10	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007	<u>[Signature]</u>	6.6	Sáu, sáu	C27LG	
11	2510160002	Lý Minh Khoa	31/10/2000	<u>[Signature]</u>	5.6	Năm, sáu	C27TM	
12	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007	<u>[Signature]</u>	5	Năm	C27LG	
13	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007	<u>[Signature]</u>	7.4	Bảy, bốn	C27LG	
14	2510160001	Lâm Hải Luân	02/06/2003	<u>[Signature]</u>	5.6	Năm, sáu	C27TM	
15	2510160011	Hà Phúc Nguyên Nam	28/04/2007	<u>[Signature]</u>	5.8	Năm, tám	C27TM	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 15

Số sinh viên đạt: 15

Ngày 13 tháng 4 năm 2026
TRƯỞNG KHOA/PHÒNG
(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Dương Long

Ngày 30 tháng 3 năm 2026
GIẢNG VIÊN CHẤM THI
(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Đặng Minh Tâm

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO **BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1**
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Giám thị 1: Trương Thị Ngọc Thu

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25211MH110901607

Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Trần Văn Long

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 30/03/2026

Giờ thi: 15h15

Phòng thi: PM 4

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310010096	Trần Hồng	Ngoan	10/03/2005					C25TH3	
2	2510160018	Phạm Thụy Hạnh	Nhi	25/09/2007					C27TM	
3	2510160017	Văn Tiên	Nhi	08/09/2007					C27TM	
4	2510150005	Lê Hoàng	Phát	17/10/2007					C27LG	
5	2510150011	Nguyễn Tấn	Phát	29/05/2007					C27LG	
6	2510150007	Nguyễn Kim	Phúc	29/08/2005					C27LG	
7	2510160019	Phan Trần Nhân	Quý	03/04/2007					C27TM	
8	2510160016	Nguyễn Thị Yến	Thư	11/08/2007					C27TM	
9	2510160003	Trần Thị Anh	Thư	12/04/2007					C27TM	
10	2510150003	Phạm Thị Thuỳ	Trang	02/01/2007					C27LG	
11	2510160013	Lâm Thị Quyền	Trần	16/10/2007					C27TM	
12	2510150019	Lê Hải	Triều	13/04/2007					C27LG	
13	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Tú	29/04/2005					C27LG	
14	2510160010	Trần Thảo	Uyên	18/10/2007					C27TM	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 14 vắng thi: 0 Số bài thi/Số tờ: 14 / _____.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 13 tháng 4 năm 2026

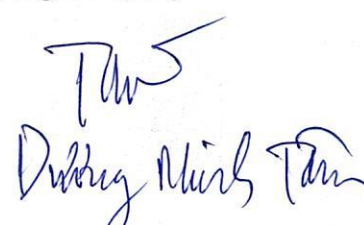
TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày 30 tháng 3 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


 Dương Minh Tâm

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ: 2 - Năm học 2025-2026

Môn học: Tin học

Mã bài thi: VLJ65U

Thời gian thi: 30/03/2026 15:15:00

Thời gian kết thúc: 30/03/2026 16:15:00

Giám thị 1: ĐV. Ngọc Đan Ký tên: [Ký]

Giám thị 2: ĐV. Long Ký tên: [Ký]

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005	<u>ngoan</u>	5.6	Năm, sáu	C25TH3	
2	2510160017	Văn Tiên Nhi	08/09/2007	<u>[Ký]</u>	7.2	Bảy, hai	C27TM	
3	2510160018	Phạm Thụy Hạnh Nhi	25/09/2007	<u>nhi</u>	6.4	Sáu, bốn	C27TM	
4	2510150005	Lê Hoàng Phát	17/10/2007	<u>phat</u>	5	Năm	C27LG	
5	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007	<u>[Ký]</u>	8.4	Tám, bốn	C27LG	
6	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005	<u>[Ký]</u>	6	Sáu	C27LG	
7	2510160019	Phan Trần Nhân Quý	03/04/2007	<u>[Ký]</u>	9.8	Chín, tám	C27TM	
8	2510160016	Nguyễn Thị Yến Thu	11/08/2007	<u>[Ký]</u>	7.6	Bảy, sáu	C27TM	
9	2510160003	Trần Thị Anh Thu	12/04/2007	<u>[Ký]</u>	5	Năm	C27TM	
10	2510160013	Lâm Thị Quyền Trân	16/10/2007	<u>[Ký]</u>	4.4	Bốn, bốn	C27TM	
11	2510150003	Phạm Thị Thuỳ Trang	02/01/2007	<u>[Ký]</u>	7.2	Bảy, hai	C27LG	
12	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007	<u>[Ký]</u>	6.8	Sáu, tám	C27LG	
13	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005	<u>[Ký]</u>	5.6	Năm, sáu	C27LG	
14	2510160010	Trần Thảo Uyên	18/10/2007	<u>[Ký]</u>	4.2	Bốn, hai	C27TM	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 14

Số sinh viên đạt: 14

Ngày 13 tháng 4 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/PHÒNG

(ký & ghi rõ họ tên)

[Ký]
Phạm Quang Cường

Ngày 30 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Ký]
Đương Minh Tâm